

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2026-2027

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT.

Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/7/2026 quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông.

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công văn số 1496/BGDĐT-GDTTH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học.

Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viện giáo dục thường xuyên.

Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn.

Công văn số 954/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

Công văn số 1027/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 09/9/2025 của Sở GDĐT về việc xây dựng và công khai kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026 trong các trường THCS, THPT.

Kế hoạch số 2368/KH-SGDĐT ngày 22/5/2026 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM, Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục phổ thông từ năm học 2026-2027.

Quyết định số 2056/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2025 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Căn cứ Công văn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027.

Công văn số 4158/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 18 tháng 8 năm 2026 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2026-2027.

Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2025-2026 và tình hình thực tế của nhà trường. Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

Phần II

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân địa phương đối với các hoạt động của nhà trường; cha mẹ học sinh, học sinh tin nhiệm và tin tưởng về chất lượng giáo dục của nhà trường; vị thế của nhà trường được nâng lên trong nhận thức của cộng đồng.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm,...).

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

- Được sự đồng tình ủng hộ của hầu hết cha mẹ học sinh; người dân quan tâm công tác giáo dục.

b) Thách thức

- Sự đòi hỏi của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao về chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo của nhà trường. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, trình độ ngoại ngữ đòi hỏi đội ngũ viên chức phải có năng lực chuyên môn cao.

- Môi trường ngoài nhà trường tác động rất lớn đến việc học tập và giáo dục hành vi đạo đức của học sinh; các tệ nạn xã hội ngày càng tăng và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục của nhà trường.

- Việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đòi hỏi năng lực đáp ứng của đội ngũ viên chức ngày càng cao. Bên cạnh đó, việc chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc mỗi viên chức tự nâng cao năng lực tự học bằng các hình thức học tập đa dạng hơn

- Công tác xã hội hóa giáo dục ở địa phương còn hạn chế. Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em nên ảnh hưởng đến chất lượng hai mặt giáo dục của nhà trường.

2. Môi trường bên trong

a) Điểm mạnh

- Đội ngũ nhà trường ổn định, nội bộ đoàn kết, có ý thức trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp tốt, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục 2018; giáo viên năng động, có tinh thần sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ CBGVNV năng nổ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, tận tâm với công việc, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà trường.

- Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Học sinh ngoan, lễ phép, có truyền thống hiếu học, ít vi phạm nội quy, đặc biệt là không vi phạm các tệ nạn xã hội. Chất lượng học tập của học sinh có tiến bộ. Hằng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng trên 99,85%, học sinh được công nhận TN THCS 100%.

- Nề nếp kỷ cương, kỷ luật của nhà trường được thực hiện tốt. CBGVNV có ý thức chấp hành nội quy, quy chế cơ quan.



- Có Chi bộ riêng, chất lượng hoạt động tốt, nội bộ đoàn kết, trong từng năm đều đạt thành tích Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường có 37 phòng học, mỗi phòng được trang bị tivi có kết nối internet; có phòng bộ môn Nhạc, phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh; 02 phòng vi tính.

- Trường có sân chơi bãi tập rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

b) Điểm yếu

- Phòng bộ chưa đảm bảo tiêu chuẩn, còn thiếu thiết bị dạy học, bàn ghế học sinh và giáo viên.

- Trường có 03 phòng tin học, số lượng 60 máy, số lượng máy còn hoạt động được 60 máy, cho nên chưa đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh.

- Nhiều hạng mục cơ sở vật chất đã qua sử dụng nhiều năm nên xuống cấp, như: Dây lều 12 phòng học.

- Một số học sinh chưa có ý thức học tập, còn ham chơi, nghiện game...

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Định hướng chung

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt phù hợp với điều kiện nhà trường; Chủ động lựa chọn các phương pháp dạy học phù hợp.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động giáo dục phù hợp với phương tiện, hạ tầng kỹ thuật và năng lực đội ngũ.

- Tổ chức triển khai tốt hoạt động dạy học chính khóa, các hoạt động giáo dục khác, khuyến khích, tạo điều kiện giáo viên tham gia các kỳ thi, hội thi do ngành tổ chức.

- Triển khai các hoạt động giáo dục ngoại khóa nhằm chỉnh trang trường lớp, tạo mỹ quan xanh, sạch, sáng.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, tài năng của mình và “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Thực hiện công tác phối hợp với Hội khuyến học, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban ngành đoàn thể trong việc tiếp bước học sinh đến trường, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đi học.

2. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2026-2027

Khối	Số lớp, số học sinh					
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Nữ	Khuyết tật
6	13	550	267	0	0	1
7	12	487	252	0	0	4
8	13	529	262	0	0	6
9	13	549	271	0	0	5
Toàn trường	51	2.115	1.052	0	0	

3. Đội ngũ quản lý, giáo viên và nhân viên năm học 2026-2027

STT	Đội ngũ		Số lượng	Nữ	BC	HĐ	Trình độ				
							Trên ĐH	ĐH	CĐ	TC	CQĐT
1	Quản lý	HT	1	0	1			1	0	0	0
		P.HT	2	0	2			2	0	0	0
2	Giáo viên	THCS	87	67	87		1	82	4	0	0
		TPTĐ	1	0				1			
3	Nhân viên	Văn thư	1	1	1				1		
		Thư viện	2	2	2			2			
		Kế toán	1	0	1					1	
		Thiết bị	1	1	1			1			
		Y tế	1	1	1				1		
		Giáo vụ	1	1	1			1			
		Bảo vệ	2	2	2			0	0	0	0
Tổng cộng			100	75			1	90	6	1	0

4. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

- Phòng học có 38 phòng, 2 lớp/1 phòng.
- Phòng bộ môn có 06 phòng: Phòng tin, phòng âm nhạc.
- Phòng TNTH có 06 phòng: Phòng Hóa - Sinh, Phòng Lý - CN.
- Phòng thiết bị: 02 phòng.
- Phòng chức năng: Phòng Thư viện, phòng Y tế, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Văn thư – Kế toán, phòng Truyền thống - Đoàn – Đội, phòng Hội đồng.

5. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 ở tất cả các khối lớp (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

về ban hành chương trình giáo dục phổ thông CTGDPT 2018). Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần.

6. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn với thực tiễn đời sống, lao động sản xuất, văn hóa – xã hội của địa phương; chú trọng các hoạt động giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tự phục vụ và ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

- Thực hiện tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp với từng lứa tuổi, đặc biệt là học sinh lớp 8, lớp 9; giúp học sinh nhận thức đúng về năng lực bản thân, nhu cầu xã hội và các luồng học tập sau THCS. Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp, làng nghề tại địa phương để tổ chức tham quan, giao lưu, trải nghiệm nghề nghiệp.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình; lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục STEM, chuyển đổi số và giáo dục giá trị sống vào các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường.

- Tăng cường sự phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; huy động các nguồn lực xã hội hóa để nâng cao hiệu quả, tính thiết thực và an toàn cho các hoạt động.

- Bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về phương pháp tổ chức, đánh giá hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; khuyến khích giáo viên chủ động, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

7. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 01 tiết/tuần. Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Quảng Nam, Thành Phố Đà Nẵng biên soạn.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); triển khai có hiệu quả việc dạy học 2 buổi/ngày đối với khối lớp theo quy định.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp

lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời để phối hợp, hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trong nhà trường.

- củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tham mưu với Đảng Ủy-HĐND-Ủy ban nhân dân các cấp đầu tư nguồn lực, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 11 vào năm 2026.

- Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

- Xếp loại kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt: 90%, Khá: 10%, Đạt: 0%, Chưa đạt: 0%.

- Xếp loại kết quả học tập của học sinh: Tốt: 30%, Khá: 40%, Đạt: 28%, Chưa đạt: 2%.

- Đối với các lớp 9.

- + 100% HS đủ điều kiện xét TN THCS.

- + Tốt nghiệp THCS: Đạt 100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT và Trường chuyên đạt tỉ lệ 80%.

- Học sinh dự thi đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Thành Phố, cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức:

- + Học sinh đạt học sinh giỏi cấp Thành Phố: 30 giải.

- + Tham gia cuộc thi sáng tạo TTNND: Đạt 1 giải.
- Tham gia thi và trưng bày STEM cấp Thành Phố: Đạt 1 giải.
- Các giải thể thao (Việt dã, bóng chuyền): Đạt 2 huy chương; Xếp vị thứ toàn đoàn từ 1 đến 10.

2.2. Đối với giáo viên

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT và trường THPT chuyên.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực.

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Chất lượng bộ môn (% đạt trở lên): Toán: 90%, KHTN: 95%, Công nghệ: 98%, Tin học: 96%, GDTC: 100%, Ngữ văn: 90%, Ngoại ngữ: 90%, GDCD: 98%, Lịch sử-Địa lý: 96%, Nghệ thuật: 100%; GDĐP: 100%, HĐTN: 100%.

- Các danh hiệu thi đua.

+ Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 02 người.

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 20 người.

+ Lao động Tiên tiến: 104 người.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không.

- Các hình thức khen thưởng các cấp.

+ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT: 01 người.

+ Bằng khen của chủ tịch UBND Thành Phố: 03 người.

+ Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT: 00 người.

+ Giấy khen của chủ tịch UBND xã Thăng Bình: 25 người.

- 100% giáo viên thực hiện đủ hồ sơ đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo quy định và 100% xếp loại khá tốt.

- 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học phù hợp với năng lực của học sinh và đặc thù của đơn vị trên cơ sở hướng dẫn của Sở GD&ĐT Thành Phố Đà Nẵng.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Xếp loại các tổ chuyên môn năm học 2026-2027: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.4. Đối với tổ văn phòng

- Xây dựng tốt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và triển khai cụ thể theo từng tháng, hoàn thành công việc với hiệu quả và chất lượng cao nhất.

- Triển khai và cụ thể hóa thành các kế hoạch hoạt động và thực hiện có chất lượng.

- Xếp loại năm học 2026-2027: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.5. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Đánh giá đảng viên cuối năm đạt 100% “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có “Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Xếp loại Tổ chức Chi đoàn Trường năm học 2026-2027: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Xếp loại Tổ chức Liên đội Trường năm học 2026-2027: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Cơ quan “Đạt chuẩn văn hoá” năm 2026.

- Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc.

- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3.

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

- Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có để thực hiện Chương trình GDPT; Chuẩn bị đầy đủ điều kiện phòng học, trang thiết bị trong phòng học để đáp ứng việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học.

- Sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học; linh hoạt trong việc sử dụng thiết bị hiện có để phục vụ dạy học theo Chương trình GDPT 2018; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học tự làm.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học; nâng cao hiệu quả quản lý cơ sở vật chất nhà trường.

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý

- Nâng cao năng lực quản lý; tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

b) Tổ chuyên môn

- Rà soát, bổ sung cơ cấu, tổ chức của các Tổ chuyên môn để đảm bảo việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực quản lý; tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý Tổ chuyên môn.

- Tổ chức tốt việc nghiên cứu Chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

c) Giáo viên

- Rà soát, tham mưu Phòng Văn hóa xã hội bổ sung giáo viên cho các bộ môn còn thiếu.

- Tổ chức tốt việc nghiên cứu Chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

- Nâng cao năng lực CNTT, chuyển đổi số trong dạy học; các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; các phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá trong thực hiện Chương trình GDPT.

d) Nhân viên

- Rà soát, tham mưu UBND xã Thăng Bình bổ sung các vị trí việc làm còn thiếu.

- Đảm bảo phân công lao động hợp lý cho số nhân viên hiện có để đảm bảo cho các hoạt động của nhà trường.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng thiết bị dạy học hiện có và nêu giải pháp sử dụng tiếp theo; căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhân viên thiết bị để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với phương thức tổ chức dạy học của nhà trường.

- Khuyến khích tổ chức phong trào xây dựng TBDH tự làm để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng TBDH đã được trang bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Khung thời gian năm học

Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần), cụ thể:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2026 đến ngày 18/01/2026 (trong đó có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2027 đến ngày 31/5/2027 (trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, Trường THCS Lê Quý Đôn ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học theo đúng tinh thần công văn hướng dẫn của các cấp và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy.

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện (kèm phụ lục 1,2).

2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

2.1. Thực hiện chương trình chính khóa các môn học

TT	Môn học	Số tiết Khối lớp 6			Số tiết Khối lớp 7			Số tiết Khối lớp 8			Số tiết Khối lớp 9		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
01	N.văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
02	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
03	N. ngữ	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
04	GDCD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
05	LS&ĐL	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
06	KHTN	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
07	CN	35	18	17	35	18	17	53	36	17	52	17	36
08	Tin	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
09	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Nthuat	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	HĐTN-HN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
12	GDĐP	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17

2.2. Việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành), phân công cụ thể người thực hiện để làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

d) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

e) Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tiết học tại Thư viện phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội giáo viên của nhà trường.

g) Đối với các đơn vị tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, việc xây dựng và triển khai kế hoạch cần được thực hiện một cách khoa học, toàn diện và phù hợp với điều kiện thực tế của từng nhà trường. Nhà trường cụ thể hóa rõ ràng nội dung, thời lượng và khung thời gian của buổi 2, bảo đảm có sự cân đối, hài hòa giữa các nhiệm vụ trọng tâm: củng cố và hệ thống kiến thức cơ bản ở các môn học; bồi

đường, nâng cao cho học sinh có năng khiếu, học sinh giỏi; đồng thời quan tâm phụ đạo chưa đạt chuẩn đầu ra. Bên cạnh đó, cần đưa vào chương trình các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, nhằm phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất cho học sinh, tạo hứng thú trong học tập và rèn luyện.

Nhà trường phải bố trí hợp lý trong thời khóa biểu hằng tuần, bảo đảm học sinh có đủ thời gian nghỉ ngơi, sinh hoạt, không bị quá tải. Các hoạt động có thể triển khai tại phòng học chính khóa hoặc phòng chức năng, thư viện,... tùy nội dung, yêu cầu cụ thể. Việc phân chia ca học, bố trí buổi sáng – buổi chiều cần linh hoạt nhưng vẫn tuân thủ đúng quy định về số tiết/ngày, số buổi/tuần, vừa đáp ứng yêu cầu chuyên môn vừa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

Đối tượng học sinh tham gia buổi 2 cần được xác định rõ ràng và có sự phân loại cụ thể: học sinh khối 6,7,8 học tập theo kế hoạch chung của nhà trường; học sinh cuối cấp (lớp 9) được ưu tiên tăng cường ôn tập, củng cố kiến thức để chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10; học sinh có năng khiếu được tham gia các lớp bồi dưỡng riêng để phát huy tối đa khả năng; học sinh chưa có lớp phụ đạo riêng, được theo dõi sát sao để kịp thời hỗ trợ, bảo đảm chuẩn đầu ra theo Chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường công tác phân công, bố trí giáo viên giữ vai trò then chốt, cần tiến hành một cách khoa học, hợp lý, đúng quy định về thời gian làm việc, tránh chồng chéo hoặc gây quá tải. Nhà trường cần ưu tiên bố trí những giáo viên có năng lực, kinh nghiệm, tâm huyết để phụ trách các lớp phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, đồng thời phát huy tối đa sở trường của từng thầy cô trong các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Việc phân công phải gắn với trách nhiệm, có sự kiểm tra, giám sát thường xuyên, từ đó bảo đảm hiệu quả giảng dạy, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy và kế hoạch giáo dục của từng tổ/nhóm chuyên môn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, phù hợp đặc điểm đối tượng và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Các tổ chuyên môn chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Nhà trường chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân tích giờ dạy minh họa, rút kinh nghiệm để nhân rộng những phương pháp, hình thức tổ chức dạy học hiệu quả.

- Triển khai chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học: mỗi tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 02 chuyên đề/năm học gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các phương pháp dạy học tích cực như: dạy học dự án, dạy học hợp tác, dạy học phân hóa.

- Tăng cường dự giờ – thăm lớp – rút kinh nghiệm: mỗi giáo viên có ít nhất 04 tiết dự giờ/năm; lãnh đạo nhà trường cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Tổ chức hội nghị chuyên môn: cấp tổ ít nhất 01 lần/học kỳ; cấp trường ít nhất 01 lần/năm nhằm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm, lan tỏa điển hình đổi mới phương pháp dạy học.

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

- Khuyến khích đổi mới sáng tạo: động viên giáo viên áp dụng các hình thức dạy học gắn với thực tiễn, khai thác di sản văn hóa, lịch sử – địa phương; sử dụng linh hoạt học liệu số, thiết bị thí nghiệm, nhằm phát huy tối đa năng lực học sinh.

4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

a) Đánh giá thường xuyên

Đánh giá thường xuyên được coi là khâu quan trọng, gắn trực tiếp với hoạt động dạy và học hàng ngày, góp phần hình thành động lực học tập, phát hiện kịp thời những điểm mạnh và hạn chế của học sinh để có biện pháp điều chỉnh phù hợp. Việc đánh giá thường xuyên phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT, đảm bảo tính khách quan, toàn diện và khuyến khích học sinh tích cực, chủ động trong học tập.

Giáo viên có trách nhiệm áp dụng đa dạng các hình thức đánh giá, trong đó chú trọng những phương pháp phát huy tính sáng tạo, tự học và khả năng hợp tác của học sinh. Các hình thức phổ biến bao gồm: quan sát hoạt động học tập trên lớp; đặt câu hỏi gợi mở, tình huống để học sinh trao đổi, thảo luận; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; sản phẩm của các dự án học tập hoặc nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; kết quả thực hành, thí nghiệm; bài thuyết trình, trình bày sản phẩm cá nhân hoặc nhóm. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức này thay thế cho các bài kiểm tra hiện hành hoặc kết hợp để tăng tính phong phú, giảm áp lực cho học sinh, đồng thời phản ánh đúng quá trình tiến bộ của từng em.

Đặc biệt, việc đánh giá thường xuyên không chỉ tập trung vào kiến thức, kỹ năng mà còn hướng tới việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cốt lõi của học sinh như: tự học, tự quản, hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và sáng tạo. Giáo viên cần coi nhận xét, góp ý là công cụ chính để khuyến khích sự tiến bộ của học sinh, giúp các em tự điều chỉnh phương pháp học tập và rèn luyện.

b) Đánh giá định kỳ

- Mỗi năm học, nhà trường chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ cụ thể cho từng môn học và từng khối lớp, bao gồm số lần kiểm tra, thời điểm kiểm tra, hình thức kiểm tra.

- Đề kiểm tra được xây dựng theo đúng quy trình, có ma trận và bảng đặc tả chi tiết, bảo đảm bao quát toàn bộ chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Nội dung đề phải có sự cân đối giữa các mức độ nhận thức: Nhận biết – Thông hiểu – Vận dụng – Vận dụng cao. Hình thức đề đa dạng, kết hợp hợp lý giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, giữa lý thuyết và thực hành; khuyến khích sử dụng câu hỏi mở, tình huống thực tiễn để học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề. Tất cả đề kiểm tra phải được đưa vào ngân hàng đề của nhà trường, có sự thẩm định, ký duyệt của tổ chuyên môn và lãnh đạo nhà trường trước khi sử dụng chính thức.

Tổ chức kiểm tra: Các khâu từ in sao, phát đề, coi kiểm tra, thu bài đến chấm điểm đều phải được tổ chức chặt chẽ, đúng quy chế, tránh tình trạng hình thức hoặc đối phó. Việc kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ phải đảm bảo quy mô, tính nghiêm túc như một kỳ thi, tạo niềm tin cho học sinh, phụ huynh và xã hội về sự minh bạch trong đánh giá.

Chấm bài và nhận xét: Giáo viên chấm bài cần chính xác, khách quan, công bằng; đồng thời có phần nhận xét cụ thể, chỉ ra ưu điểm, hạn chế và định hướng khắc phục. Việc cho điểm không chỉ dựa trên kết quả bài làm mà còn kết hợp với sự cố gắng, tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập. Cần coi nhận xét là động lực giúp học sinh tự tin, tiếp tục phấn đấu.

Đánh giá lại đề kiểm tra và kết quả: Sau mỗi lần kiểm tra, các tổ chuyên môn phải tiến hành phân tích, đối chiếu kết quả thực tế với mục tiêu, từ đó rút kinh nghiệm, điều chỉnh cách ra đề, phương pháp giảng dạy, nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra trong những lần tiếp theo. Đối với học sinh chưa đạt chuẩn, nhà trường tổ chức đánh giá lại theo đúng quy định tại Điều 14 Thông tư 22; tạo điều kiện cho học sinh lựa chọn môn đánh giá lại, sử dụng kết quả đó để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12.

Đối với kiểm tra giữa kỳ: Tập trung đánh giá quá trình học tập ở nửa đầu học kỳ, đảm bảo mức độ bao quát nội dung đã học, chú trọng đến khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề.

Đối với kiểm tra cuối kỳ: Được coi là khâu đánh giá tổng hợp, phản ánh toàn diện kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong cả học kỳ. Công tác ra đề, coi, chấm và phân tích kết quả được tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, có sự giám sát trực tiếp của Ban giám hiệu.

5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

Nhà trường xác định bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn. Trên cơ sở đó, hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và năng khiếu một cách cụ thể, khoa học, sát với thực tiễn; đặc biệt tập trung cho công tác tuyển chọn, bồi dưỡng đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp Thành phố năm học 2026 – 2027.

Việc phân công giáo viên được thực hiện kỹ lưỡng, lựa chọn những thầy cô có năng lực chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm, tâm huyết và có thành tích trong bồi dưỡng học sinh giỏi để trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chi tiết theo tuần, tháng, học kỳ, xác định rõ nội dung, thời lượng, địa điểm, đối tượng học sinh, phương pháp giảng dạy; đồng thời tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả thông qua kết quả học tập, thái độ học tập của học sinh và thành tích trong các kỳ thi.

Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm lập lịch bồi dưỡng, phân công giáo viên hợp lý, tổ chức họp tổ chuyên môn để trao đổi, rút kinh nghiệm, học hỏi chuyên môn từ đồng nghiệp trong và ngoài Thành phố nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, có những điều chỉnh kịp thời để công tác bồi dưỡng đi vào nề nếp. Hằng tháng, nhà trường tổ chức họp đánh giá, động viên đội tuyển, kịp thời đề xuất khen thưởng học sinh đạt thành tích cao và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng.

Ngoài việc tổ chức bồi dưỡng chính khóa, giáo viên các khối 6, 7, 8 còn tích hợp bồi dưỡng ngay trên lớp thông qua các tiết dạy chính thức, kết hợp giao bài tập nâng cao để học sinh rèn luyện, từng bước hình thành nguồn học sinh giỏi kế cận cho các năm học sau.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt theo chương trình GDPT

Song song với việc nâng cao chất lượng mũi nhọn, nhà trường đặc biệt chú trọng đến công tác phụ đạo học sinh yếu, học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt theo chương trình GDPT. Giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm rà soát, lập danh sách cụ thể học sinh cần hỗ trợ, làm cơ sở để nhà trường phân công những giáo viên có chuyên môn tốt, kiên nhẫn, nhiệt tình phụ đạo.

Các tổ chuyên môn chịu trách nhiệm theo dõi sự tiến bộ của học sinh yếu qua từng học kỳ, đưa ra các giải pháp thiết thực để hỗ trợ giáo viên phụ đạo, đồng thời kịp thời báo cáo Ban giám hiệu khi có khó khăn, vướng mắc. Giáo viên phụ đạo phải theo sát quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, vừa giảng dạy, vừa động viên tinh thần, kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh để tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh khắc phục hạn chế.

Bên cạnh đó, nhà trường khuyến khích các hình thức “đôi bạn cùng tiến”, “nhóm học tập”, tổ chức truy bài đầu giờ, hướng dẫn học sinh phương pháp học tập hiệu quả. Việc hỗ trợ không chỉ nhằm giúp học sinh nâng cao kiến thức mà còn rèn luyện ý thức học tập, thái độ tự giác, tinh thần vượt khó, góp phần giảm thiểu tình trạng học sinh chưa đạt, bỏ học.

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

Công tác ôn tập cho học sinh cuối cấp, đặc biệt là học sinh lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, được nhà trường xác định là nhiệm vụ then chốt. Nhà trường lựa chọn những giáo viên có kinh nghiệm, chuyên môn vững vàng, trách nhiệm cao để trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn học sinh ôn tập. Kế hoạch ôn tập được xây dựng chi tiết, cụ thể cho từng môn, từng giai đoạn, có phân bổ thời gian hợp lý, linh hoạt, vừa bảo đảm hoàn thành chương trình vừa giúp học sinh hệ thống, củng cố và nâng cao kiến thức.

Giáo viên được cử đi dự đầy đủ các chuyên đề ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 do Sở GD&ĐT tổ chức để cập nhật định hướng, từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp ôn tập phù hợp. Công tác ôn tập bám sát các văn bản hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT (chuyên và không chuyên), chú trọng đến việc rèn kỹ năng làm bài, nâng cao năng lực vận dụng kiến thức của học sinh.

Trong quá trình ôn tập, giáo viên cần nắm rõ điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh để có phương pháp hỗ trợ phù hợp, nâng cao điểm trung bình, nhất là đối với những em còn hạn chế. Nhà trường tổ chức các hoạt động ôn tập đa dạng, phong phú như thi đố vui học tập, rung chuông vàng, tạo hứng thú và củng cố kiến thức cho học sinh. Đồng thời, tổ chức các kỳ thi thử tuyển sinh lớp 10 với hình thức, quy trình như kỳ thi thật để giúp học sinh rèn luyện kỹ năng làm bài, làm quen tâm thế, từ đó tự tin bước vào kỳ thi tuyển sinh chính thức năm học 2026 – 2027.

6. Tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi

6.1. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày Lễ lớn: Đợt 1 và ngày 20/11, đợt 2 và ngày 26/3.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những người đã có sáng kiến được công nhận cấp tỉnh, cấp cơ sở trong nhiều năm báo cáo kinh nghiệm cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường vào đầu tháng 11/2026 và tổng kết Hội thi vào cuối tháng 11/2026. Nội dung, tiêu chuẩn tham gia Hội thi GVDG các cấp thực hiện theo Thông tư số: 22/2019/TT-BGDĐT. Hỗ trợ và phân công giáo viên trong tổ, nhóm bộ môn giúp đỡ những giáo viên tham dự thi gia giáo viên dạy giỏi cấp Thành Phố.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do Ngành phát động.

6.2. Đối với học sinh

- a) Hội thi học sinh giỏi khối lớp 9.

- Đầu năm nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp Thành Phố lớp 9. Phân

công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi (*Có kế hoạch cụ thể khi có các văn bản hướng dẫn của các cấp*).

- Đối với Lãnh đạo nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên; Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy; Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Đối với tổ chuyên môn: Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi: Lập danh sách đội tuyển theo các môn; Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công và đăng ký; Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra.

- Thời gian thực hiện: Dạy theo thời khóa biểu của nhà trường, thời gian: Dự kiến bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 09/2026 đến khi học sinh đi dự thi cấp Thành Phố.

b) Cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2026-2027.

- Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai dạy học STEM trong nhà trường và tổ chức cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2026-2027.

- Đối với Tổ chuyên môn, Giáo viên: Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai dạy học STEM trong nhà trường và tổ chức cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM của học sinh cấp THCS năm học 2026-2027; Tích cực hỗ trợ, hướng dẫn học sinh phương pháp, quy trình nghiên cứu khoa học, thực hiện các dự án STEM mang lại hiệu quả cao.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Trong năm học 2026-2027, nhà trường xác định việc quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

a) Công tác quản lý thiết bị dạy học

Thường xuyên tổ chức rà soát, kiểm kê, cập nhật số lượng và chất lượng thiết bị dạy học hiện có; phân loại theo mức độ sử dụng để có kế hoạch bảo quản, sửa chữa, thay thế hoặc bổ sung kịp thời.

Thiết lập hệ thống sổ sách, phần mềm quản lý thiết bị khoa học, minh bạch, dễ tra cứu; phân công cán bộ phụ trách thiết bị, phòng thí nghiệm, thư viện chịu

trách nhiệm trực tiếp quản lý, phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong quá trình khai thác, sử dụng.

Ban hành quy chế sử dụng thiết bị dạy học trong nhà trường, quy định rõ trách nhiệm của giáo viên, học sinh và nhân viên phụ trách.

b) Khai thác và sử dụng thiết bị dạy học

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học gắn với kế hoạch bài dạy; khuyến khích tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật hiện đại kết hợp với các đồ dùng dạy học truyền thống.

- Tăng cường tổ chức các tiết học thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm sáng tạo; phát huy tối đa hiệu quả sử dụng phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng tin học, phòng ngoại ngữ, thư viện và các phòng chức năng khác.

- Các tổ chuyên môn định kỳ sinh hoạt, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp khai thác thiết bị; khuyến khích sáng tạo, cải tiến hoặc tự làm đồ dùng dạy học phù hợp với đặc thù bộ môn và điều kiện thực tế.

c) Đầu tư, bổ sung và xã hội hóa thiết bị dạy học

- Chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo, tranh thủ sự hỗ trợ từ các chương trình, dự án giáo dục để từng bước đầu tư, bổ sung thiết bị hiện đại, đồng bộ.

- Tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa, sự đóng góp của phụ huynh, tổ chức, cá nhân để tăng cường thiết bị phục vụ cho các môn học, đặc biệt là dạy học STEM, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, chuyển đổi số trong giáo dục.

- Phát động phong trào thi đua làm đồ dùng dạy học trong giáo viên; coi đây là tiêu chí thi đua cuối năm và là căn cứ bình xét khen thưởng.

d) Công tác giám sát và đánh giá

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học trong các tiết giảng; tổ chức dự giờ, đánh giá và kịp thời biểu dương những cá nhân có sáng kiến, giải pháp hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trong quá trình khai thác phòng thí nghiệm, phòng thực hành, thiết bị điện tử; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho học sinh và giáo viên.

- Đưa tiêu chí “sử dụng thiết bị dạy học hiệu quả” vào đánh giá thi đua, xếp loại giáo viên hằng năm.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 sản phẩm thiết bị hoặc đồ dùng dạy học tự làm phục vụ tiết giảng/năm học.

8. Thực hiện dạy học học sinh khuyết tật học hòa nhập

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về việc thực hiện giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật thông qua công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các văn bản của nhà nước đối với người khuyết tật học hòa nhập.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ; công tác tuyển sinh đầu cấp học; công tác điều tra, phát hiện học sinh khuyết tật trên địa bàn nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập hoặc tham gia các lớp chuyên biệt; hoàn thiện hồ sơ khuyết tật,...

- Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục các nội dung môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu,...).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, truyền thống anh hùng của dân tộc thông qua sinh hoạt dưới cờ, các buổi sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn thanh thiếu niên.

Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, lồng ghép trong các hoạt động phong trào; phát động cuộc vận động “Nói lời hay – Làm việc tốt – Hành động đẹp”, xây dựng nếp sống văn minh trong học sinh.

Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội, nói không với bạo lực học đường, văn hóa ứng xử trong không gian mạng.

1.2. Tổ chức các phong trào thi đua học tập và rèn luyện

Duy trì các phong trào “Hoa điểm 10 dâng thầy cô”, “Tuần học tốt – Giờ học tốt”, “Đôi bạn cùng tiến”, khích lệ tinh thần phấn đấu trong học sinh.

Tổ chức hội thi kể chuyện Bác Hồ, thi viết, thi vẽ tranh theo chủ đề, hội thi văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi bổ ích, khơi dậy năng khiếu, phát triển toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh phong trào “Kế hoạch nhỏ”, “Nghìn việc tốt”, nhân đạo, từ thiện nhằm giáo dục tinh thần sẻ chia, nhân ái, trách nhiệm với cộng đồng.

1.3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và kỹ năng sống

- Tổ chức các hoạt động về ngày thành lập Đoàn Thanh Niên Cộng Sản HCM với nhiều nội dung phong phú.

- Tổ chức diễn đàn “**Tuổi trẻ với lý tưởng sống đẹp**”, giao lưu giữa các thế hệ đoàn viên, học sinh giỏi, cán bộ Đoàn tiêu biểu, qua đó khơi dậy niềm tự hào, trách nhiệm của học sinh hôm nay với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phối hợp tổ chức các buổi trải nghiệm sáng tạo, rèn kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội: phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu.

- Tổ chức các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp 9, tạo cơ hội tiếp cận thông tin về ngành nghề, giúp học sinh xác định rõ mục tiêu học tập.

- Khuyến khích thành lập và duy trì các câu lạc bộ học tập, câu lạc bộ sở thích (thể thao, âm nhạc, mỹ thuật, tin học, STEM...) nhằm phát huy tối đa tiềm năng, năng lực của học sinh.

1.4. Hoạt động tình nguyện và phong trào vì cộng đồng

- Thực hiện phong trào “Ngày thứ Bảy tình nguyện – Ngày Chủ nhật xanh”: vệ sinh môi trường, chăm sóc bồn hoa cây cảnh, giữ gìn cảnh quan “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”.

- Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi Mẹ Việt Nam Anh hùng, thương binh, bệnh binh, gia đình chính sách; quyên góp giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khó khăn.

- Triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, phân loại rác, chống rác thải nhựa, góp phần xây dựng trường học thân thiện, cộng đồng văn minh.

1.5. Công tác tổ chức, phối hợp và kiểm tra

Xây dựng kế hoạch hoạt động Đội chi tiết theo từng tháng, gắn với ngày lễ lớn của đất nước và của ngành giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm để tổ chức hoạt động hiệu quả, thiết thực, tránh chồng chéo, đảm bảo vừa rèn luyện vừa không ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng kịp thời tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, coi kết quả tham gia phong trào Đội là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá, xếp loại học sinh.

2. Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Ban đại diện Cha mẹ học sinh là cầu nối quan trọng giữa gia đình và nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn và hiệu quả. Trong năm học, Ban đại diện phối hợp chặt chẽ với BGH, GVCN và các tổ chức đoàn thể để quản lý, giáo dục học sinh cả trong và ngoài giờ học, tạo sự thống nhất trong việc hình thành nhân cách và phát triển năng lực cho các em. Bên cạnh đó, Ban đại diện còn tích cực đồng hành cùng nhà trường trong các phong trào thi đua, các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp cho học sinh; đặc biệt quan tâm, chăm lo đến những em có hoàn cảnh khó khăn, kịp thời động viên, hỗ trợ về cả tinh thần lẫn vật chất để các em yên tâm học tập. Song song, Ban đại diện Cha mẹ học sinh còn có vai trò quan trọng trong việc huy động nguồn lực xã hội hóa, đóng góp cải thiện cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, tạo điều kiện tốt nhất cho thầy và trò thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục toàn diện.

3. Các tổ chức, đoàn thể khác

Các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường là lực lượng đồng hành, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Hội Khuyến học: tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng phong trào khuyến học, khuyến tài, đẩy mạnh xây dựng “gia đình học tập”, “đồng họ học tập”, “cộng đồng học tập” gắn với mục tiêu xây dựng xã hội học tập. Hội đồng phối hợp với nhà trường trong việc trao học bổng, phần thưởng cho học sinh vượt khó, học sinh đạt thành tích xuất sắc, tạo động lực phấn đấu cho các em.

- Các tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Công an, Quân sự xã,...): Phối hợp với nhà trường tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng thực tiễn cho học sinh như: giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa quê hương; tổ chức tham quan, về nguồn, giao lưu với nhân chứng lịch sử; tuyên truyền, giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, bạo lực học đường; tập huấn kỹ năng phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, phòng cháy chữa cháy... Qua đó, góp phần trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng cần thiết để trở thành những công dân có trách nhiệm, sống nhân ái, kỷ luật và sáng tạo.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

Để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện về tri thức, đạo đức, kỹ năng, thẩm mỹ, thể chất, nhà trường phối hợp với các đoàn thể, tổ chức nhiều chương trình, hoạt động phong phú, thiết thực, tạo môi trường cho học sinh được học tập tốt, rèn luyện tốt. Các hoạt động được triển khai theo những định hướng trọng tâm sau:

1. Chương trình hỗ trợ học tập, bồi dưỡng năng lực

Bồi dưỡng học sinh giỏi – phụ đạo học sinh chưa đạt: Xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng khối lớp, từng môn học; duy trì phong trào “Đôi bạn cùng tiến”, “Nhóm học tập thân thiện” để tạo động lực lẫn nhau.

- Câu lạc bộ học tập và nghiên cứu khoa học: Toán, Văn, Ngoại ngữ, Tin học, STEM..., giúp học sinh có năng khiếu phát triển chuyên sâu, đồng thời rèn khả năng sáng tạo, tự học.

- Tổ chức các sân chơi trí tuệ: Rung chuông vàng, Olympic học sinh giỏi, cuộc thi tìm hiểu kiến thức liên môn, thi vẽ sơ đồ tư duy... vừa bổ trợ kiến thức vừa khơi gợi niềm say mê học tập.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Khuyến khích học sinh khai thác thư viện số, phần mềm học tập trực tuyến, tập dần kỹ năng tự nghiên cứu, tự kiểm soát quá trình học.

2. Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống

- Giáo dục chính trị, tư tưởng pháp luật: lồng ghép trong sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp và chuyên đề; tập trung vào việc xây dựng ý thức công dân, chấp hành pháp luật, sống nhân ái, có trách nhiệm.

- Phối hợp với công an xã Thăng Bình tổ chức các buổi trải nghiệm về an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, kỹ năng sơ cứu, kỹ năng giao tiếp và hợp tác.

- Nhà trường phối hợp với các trường cao đẳng nghề để tổ chức các buổi tư vấn, giúp các em định hướng rõ ràng con đường học tập và nghề nghiệp.

- Phát động phong trào “Hoa điểm tốt – Việc tốt mỗi ngày”, “Nói lời hay – Làm việc tốt”, “Trường học hạnh phúc”, góp phần hình thành văn hóa ứng xử đẹp trong toàn trường.

3. Chương trình văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

- Câu lạc bộ năng khiếu: văn nghệ, thể thao, mỹ thuật, cờ vua... nhằm khơi dậy tiềm năng và phát triển năng khiếu của học sinh.

- Tổ chức Hội thi văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn (20/11, 26/3, 19/5), Hội khỏe Phù Đổng, giải bóng đá – bóng chuyền – cầu lông.

4. Chương trình tình nguyện, nhân ái, vì cộng đồng

- Phong trào “Kế hoạch nhỏ – Heo đất tình thương”: quyên góp giấy vụn, lon nhựa, gây quỹ hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh gặp khó khăn.

Các hoạt động tri ân, nhân đạo: thăm Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình chính sách, tặng quà cho học sinh nghèo dịp Tết, vận động giúp bạn đến trường.

- Hoạt động môi trường – xanh hóa trường lớp: Ngày Chủ nhật xanh, phong trào “Mỗi lớp một bồn hoa – cây xanh”, phân loại rác thải, chống rác thải nhựa.

- Tham gia công tác xã hội tại địa phương: phối hợp với đoàn thể xã hội trong hoạt động tình nguyện, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự khu dân cư.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp^[1]; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định

hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Cao đẳng nghề trên địa bàn.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh, đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2.1. Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT 12 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường. Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt,... hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

- Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018.

- Đẩy mạnh và tăng cường hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể thao trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thể thao, phát triển năng khiếu thể thao của học sinh.

- Tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQP-AN năm học 2026-2027.

- Thực hiện nghiêm túc tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2026-2027 của nhà trường và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mỹ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc, xem đây là nhiệm vụ xuyên suốt của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch dựa trên các tiêu chí trường học hạnh phúc, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện.

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc năm học 2026-2027 gồm các thành phần Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Tổng phụ trách Đội và Ban đại diện CMHS.

- Mỗi CBGVNV và học sinh nhà trường tuyệt đối không có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, không có những hành xử xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể nhà giáo và học sinh; không tồn tại cách hành xử bạo lực, không diễn ra các hành vi phi đạo đức.

- Chỉ đạo công tác thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng trường học hạnh phúc trong các hoạt động của nhà trường từ công tác của chuyên môn, công tác quản lý của giáo viên, GVCN, công tác công đoàn và công tác quản lý học sinh của Chi đoàn, Liên đội.

- Triển khai kế hoạch và tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc đến 100% CBGVNV, học sinh và phụ huynh.

- Chỉ đạo GVCN các lớp trang trí lớp học, tủ sách trong lớp học.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đồng thời phối hợp với các đơn vị trên địa bàn xã tổng hợp, xử lý số liệu, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

- Chủ động đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học.

- Sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp đúng độ tuổi; Rà soát các tiêu chuẩn phổ cập theo quy định, kiểm tra nắm bắt tình hình phổ cập giáo dục THCS để duy trì mức độ 3.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường để trình hội đồng trường phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và các quyết định của hội đồng trường trước hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh.

- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong tổ chức hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

- Nhà trường đã triển khai Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm.

- Nhà trường tổ chức cho CBGV viết cam kết không dạy thêm học thêm trái quy định.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Tiếp tục đổi mới hoạt động thanh tra theo tinh thần Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục, Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04/12/2013 của Bộ GDĐT Hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT ngày 20/12/2016 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung vào những nội dung sau:

+ Việc thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ; đạo đức nhà giáo; thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; thực hiện quy định về dạy thêm học thêm, thu chi tài chính;

+ Công tác quản lý tổ chuyên môn, việc thực hiện các quy định của Bộ về nội dung chương trình giảng dạy; Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học, quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá xếp loại, xét lên lớp, thi tốt nghiệp, thi học sinh giỏi...

+ Kiểm tra cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, vệ sinh, an toàn, cảnh quan, môi trường sư phạm; thiết bị dạy học, phương tiện làm việc; số lượng, chất lượng phòng học, phòng làm việc, phòng thiết bị dạy học, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập...

- Sau các đợt kiểm tra nội bộ có tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm. Khen thưởng các cá nhân, tập thể thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt; phê bình và xem xét hạ xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân không có sự tiến bộ và vi phạm các quy định trong công tác kiểm tra.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

TRƯỜNG HỌC

- Tăng cường tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo lực học đường, bạo lực mạng cho học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, viên chức quản lý trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án đảm bảo sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

- Nhà trường xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Khi xây dựng Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc...nhà trường chú trọng đảm bảo thực chất và mang tính khả thi, các nội dung của quy chế đều được thảo luận lấy ý kiến từ các tổ công đoàn. Quy chế sau khi ban hành đã được triển khai tới toàn thể CBGV, NV và học sinh trong đơn vị nghiêm túc thực hiện.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở tới CBGVNV; lồng ghép việc thực hiện dân chủ với các cuộc vận động; cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản liên quan đến công tác giáo dục của nhà trường và chế độ chính sách của CBGVNV như Luật Lao động 2019, Luật Giáo dục, Luật Viên chức, Điều lệ trường phổ thông, các văn bản khác có liên quan đến giáo dục, chế độ chính sách của nhà nước; kế hoạch năm học; nội quy quy chế đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; quy chế chi tiêu nội bộ; kế hoạch thanh tra kiểm tra; công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật; nâng bậc lương; đánh giá xếp loại công chức, viên chức hàng năm....

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

Nhà trường xây dựng kế hoạch công khai đầu năm học 2026-2027 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân với các nội dung sau:

- Tình hình đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;...

- Thông tin về cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu của nhà trường.

- Thông tin kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học 2026-2027.

- Kết quả hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2026-2027.
- Công khai đầy đủ các thông tin, chính xác, minh bạch đảm bảo theo quy định.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

- Tiếp tục triển khai, quán triệt các văn bản, hướng dẫn pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo trong CBGVNV, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng và các nhiệm vụ theo hướng dẫn; triển khai thực hiện các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh về công tác công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo; đưa nội dung đấu tranh công tác công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo vào chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm hằng năm; lấy kết quả công tác công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xem xét, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

- Tiếp tục rà soát, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế trong công tác công tác công tác phòng chống tham nhũng, tố cáo đã được nêu tại kết quả đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm của trường.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, bảo đảm tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tố cáo; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tố cáo có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đối tượng, đáp ứng nhiệm vụ chính trị và tạo đồng thuận trong thực hiện.

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định; trong đó, tập trung các nội dung sau:

- + Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong các hoạt động.
- + Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.
- + Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích.
- + Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.
- + Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.
- + Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu.
- + Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.
- + Thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

- Chủ động trong việc chuẩn bị các điều kiện, minh chứng để phục vụ cho công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia trong chu kỳ đánh giá 2025-2030.

- Triển khai thiết thực công tác tự đánh giá, chú trọng các tiêu chí, tiêu chuẩn thuộc nội lực và lưu trữ đầy đủ, khoa học hồ sơ minh chứng. Chủ động tham mưu, đề xuất với chính quyền và các ngành có liên quan ở địa phương để tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

- Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình thông qua vai trò của giáo viên bộ môn, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp, hệ thống sổ liên lạc thông thường và sổ liên lạc điện tử, điện thoại, thư điện tử...để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em họ, qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nề nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kỳ I và cuối năm học, để thông tin đến gia đình học sinh tình hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, giáo dục quốc phòng, an ninh, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội...góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

- Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài

khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thông qua Hội đồng, Chi ủy chi bộ, ban hành trước ngày 05/9/2025 và nộp về Phòng VHXX. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, đảm bảo chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của các cấp; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không đề xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tốt các kỳ thi, hội thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh; tập trung chỉ đạo công tác tập luyện, bồi dưỡng tham gia các kỳ thi, cuộc thi cấp Thành Phố năm học 2026-2027 đạt kết quả cao nhất.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương, đơn vị mình về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa chương trình GDPT 2018 tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: Việc triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm trái quy định; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học; có kế hoạch triển khai thực hiện tiết đọc thư viện và tiết dạy thư viện.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Nhà trường xây dựng quy chế, quy định thi đua ngay từ đầu năm học, trên cơ sở cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và các nhiệm vụ cụ thể trong hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học thành các tiêu chuẩn, tiêu chí để việc đánh giá kết quả thi đua cuối năm học bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên tham gia các hội thi do Phòng, Sở tổ chức.

- Triển khai các văn bản và thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Tích cực huy động các nguồn lực xã hội cho công tác thi đua, khen thưởng.

- Yêu cầu các cá nhân, các bộ phận thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, cập nhật dữ liệu về Ban thi đua, khen thưởng nhà trường.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: Phó hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Xây dựng dự thảo kế hoạch giáo dục, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch giáo dục và thông qua Hội đồng trường. Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện các kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh tham gia các Hội thi, cuộc thi do các cấp tổ chức.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động văn hoá – văn nghệ, thể dục thể thao trong nhà trường và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức theo dõi và kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

- Tổ chức theo dõi và kiểm tra các hoạt động có liên quan đến công tác học sinh, y tế trường học và các hoạt động văn hóa – văn nghệ, TDTT trong trường học.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với Cán bộ thư viện để theo dõi, quản lý, nắm bắt việc thực hiện tiết dạy học tại thư viện đối với các thành viên của tổ mình, có đánh giá cụ thể, ghi vào biên bản hằng tháng trong sinh hoạt tổ

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Quản lý nề nếp, vệ sinh vườn trường, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh.

5. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt chương trình GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương).

- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo việc kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

- Thực hiện đầy đủ và đảm bảo các loại hồ sơ theo quy định của điều lệ trường trung học (Thông tư 32). Thực hiện lưu trữ hồ sơ điện tử đảm bảo theo quy định của nhà trường.

6. Đối với nhân viên

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể Thành Phố theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

- Chuẩn bị phòng học, các loại tài liệu, sách báo, để cung cấp cho học sinh và hỗ trợ hướng dẫn học sinh trong quá trình tìm hiểu thông tin phục vụ cho tiết học tại thư viện.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- Thực hiện đảm bảo công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề,...Kiểm duyệt kế hoạch bài dạy, sổ đầu bài hằng tuần.

- Kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn.

- Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ngoại khóa thực hiện theo kế hoạch của từng hoạt động.

- Lãnh đạo nhà trường theo dõi việc tổ chức thực hiện các hoạt động, nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi lần thực hiện trong các cuộc họp giáo viên chủ nhiệm, họp HĐSP. Thực hiện điều chỉnh bổ sung nội dung kế hoạch và công tác tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của trường ở từng thời điểm.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thăng Bình.

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định (thực hiện điện tử hóa các loại hồ sơ chuyên môn trong nhà trường). Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 của Trường THCS Lê Quý Đôn, đề nghị các bộ phận trong nhà trường và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để phê duyệt);
- Chi bộ trường (báo cáo);
- Các tổ CM (để thực hiện);
- CB, GV, NV toàn trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thanh Hòa

80

PHỤ LỤC

HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo kế hoạch số: 210/KH-LQĐ ngày 29/8/2026 của Trường THCS Lê Quý Đôn)

Thời gian	TT	Nội dung hoạt động
Tháng 8/2026	1	- Tham gia tập huấn dạy học lớp 9 CT GDPT 2018.
	2	- Bồi dưỡng HSG khối 9.
	3	- Xây dựng KHDH bộ môn, tổ chuyên môn.
	4	- Ôn tập và tổ chức thi lại.
	5	- Tham gia Hội nghị triển khai nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2026-2027.
	6	- Xây dựng qui chế thi đua năm học 2026-2027.
	7	- Xây dựng KHGD nhà trường.
Tháng 9/2026	8	- Khai giảng năm học mới 2026-2027.
	9	- Báo cáo tình hình dạy học đầu năm.
	10	- Tổ chức dạy 2 buổi/ngày.
	11	- Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng An toàn giao thông” năm học 2026-2027.
	12	- Nộp KHGD nhà trường về Phòng VHXXH.
	13	- Xác lập minh chứng hồ sơ bảo đảm chất lượng.
	14	- Tổ chức Hội nghị Tổ, Hội nghị viên chức và NLĐ.
	15	- Họp phụ huynh toàn trường.
	16	- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm, bảo đảm an toàn an ninh trường học 2026-2027.
	17	- Tham gia tập huấn kỹ năng, nghiệp công tác Đội cho đội ngũ giáo viên Tổng phụ trách Đội thành phố năm học 2026-2027.
	18	- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi khối lớp 9, phụ đạo học sinh lớp 9.
Tháng 10/2026	19	- Đón đoàn kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục của các đơn vị (từ tháng 10/2026 đến tháng 5/2027).
	20	- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh trường học 2026-2027.
	21	- Tham gia Cuộc thi “Em yêu biển, đảo quê hương” năm học 2026-2027

	22	- Tham gia tập huấn công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội trường học năm học 2026-2027
	23	- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kỳ I và tổ chức Kiểm tra giữa kỳ I năm học 2026-2027 (dự kiến tuần thứ 8-9).
	24	- Tổ chức Đại Hội Liên Đội.
	25	- Tổ chức Hội thi Hùng biện câu chuyện đạo đức và pháp luật cấp trường.
	26	- Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THCS và THPT (lần 1)
	27	- Hoàn thành hồ sơ và số liệu PC và đón đoàn kiểm tra số liệu PCGD THCS năm 2026.
	28	- Tổ chức HKPD cấp trường.
	29	- Phát động phong trào “Trường học xanh-sạch-đẹp”: Trồng, chăm sóc hoa, tạo khuôn viên, Trường học Hạnh phúc.
	29	- Phát động phong trào “Trường học xanh-sạch-đẹp”: Trồng, chăm sóc hoa, tạo khuôn viên, Trường học Hạnh phúc.
Tháng 11/2026	30	- Tiếp tục tổ chức kiểm tra giữa kỳ I năm học 2026-2027.
	31	- Triển khai công tác phòng chống ma túy trong trường học năm học 2026-2027.
	32	- Tham gia tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ giáo viên làm công tác hướng nghiệp.
	33	- Tổ chức các hoạt động Chào mừng Ngày NGVN 20/11.
	34	- Đón đoàn kiểm tra công tác Phổ cập giáo dục THCS cấp xã/phường
Tháng 12/2026	35	- Đón Đoàn kiểm tra công nhận PCGD của Thành Phố.
	36	- Xây dựng kế hoạch Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2026-2027.
	37	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I năm học 2026-2027.
	38	- Báo cáo ngoại khóa về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam.
Tháng 01/2027	39	- Tổ chức sơ kết học HK I năm học 2026-2027.
	40	- Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố năm học 2026-2027 (có kế hoạch riêng).
	41	- Tham gia hội thi thể dục thể thao học sinh năm học 2026 2027.
	42	- Tham gia Hội thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai (Theo KH của Bộ GDĐT).
Tháng 02/2027	43	- Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THCS và THPT (lần 2)
	44	- Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Đảng CSVN Việt Nam (03/02).
	45	- Tham gia Cuộc thi “Sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật” của Bộ GDĐT lần IV năm 2026.
	46	- Tham gia thi học sinh giỏi lớp 9.
	47	- Tham gia hội thi thể dục thể thao học sinh năm học 2026 2027.

	48	- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra giữa kỳ II năm học 2026-2027.
	49	- Tham gia và tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn lần 2.
	50	- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi năm học 2026-2027.
Tháng 3/2027	51	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3.
	52	- Tổ chức báo cáo ngoại khóa ngày Quốc tế phụ nữ 08/3.
	53	- Tổ chức thi thử vào lớp 10 lần 1.
	54	- Tham gia tập huấn công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học trong trường học (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học).
	55	- Tham gia hội thi thể dục thể thao học sinh năm học 2026-2027.
Tháng 4/2027	56	- Tổ chức Cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM cấp trường.
	57	- Tham gia Cuộc thi Tài năng tiếng Anh cấp THCS.
	58	- Tự kiểm tra Công tác y tế trường học năm học 2026-2027.
	59	- Tự kiểm tra trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2026-2027.
	60	- Kiểm tra chéo hồ sơ lớp 9 (hộ tịch hộ khẩu).
	61	- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2026-2027.
	62	- Tham Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố.
	63	- Đón đoàn kiểm tra trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2026-2027.
Tháng 5/2027	64	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ 2 năm học 2026-2027.
	65	- Kiểm tra thể lực học sinh.
	66	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 năm học 2026-2027.
	67	- Tham gia Cuộc thi Trưng bày sản phẩm dạy học STEM cấp Thành Phố.
	68	- Tổ chức Xét tốt nghiệp THCS năm học 2026-2027.
	69	- Tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2026-2027.
	70	- Họp tổng kết rút kinh nghiệm ra đề học kỳ II.
	71	- Tổ chức thi thử vào lớp 10 lần 2.
Tháng 6/2027	72	- Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2026-2027.
	73	- Bế giảng năm học 2026-2027.
	74	- Tổ chức thi thử vào lớp 10 lần 3.
	75	- Hoàn thành hồ sơ thi đua.
	76	- Tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027.
	77	- Tham gia thi tuyển vào lớp 10 trường THPT không chuyên năm học 2026-2027.